

Bình Phước, ngày 06 tháng 7 năm 2021

KẾ HOẠCH

Luân phiên có thời hạn đối với người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Căn cứ Quyết định số 14/2013/QĐ-TTg ngày 20/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn đối với người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 18/2014/TT-BYT ngày 02/6/2014 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện Quyết định số 14/2013/QĐ-TTg ngày 20/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn đối với người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch luân phiên có thời hạn đối với người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, quản lý điều hành tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến huyện, tuyến xã trên địa bàn tỉnh.
- Đảm bảo tỷ lệ xã có bác sĩ làm việc theo Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.
- Giảm tỷ lệ chuyển tuyến của các cơ sở khám, chữa bệnh tuyến dưới, góp phần giảm quá tải cho bệnh viện tuyến trên.
- Chuyển giao chuyên môn kỹ thuật và đào tạo cán bộ tại chỗ nhằm nâng cao tay nghề cho cán bộ tuyến dưới có khả năng giải quyết độc lập trường hợp bệnh theo phân tuyến kỹ thuật.

2. Yêu cầu

- Các đơn vị y tế tuyến tỉnh, Trung tâm Y tế tuyến huyện có ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế thực hiện cử người hành nghề luân phiên xuống tuyến dưới đảm bảo chỉ tiêu về số lượng cán bộ và chất lượng chuyển giao kỹ thuật.
- Đơn vị tiếp nhận cán bộ luân phiên đảm bảo các điều kiện về nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện khác để tiếp nhận cán bộ luân phiên từ tuyến trên về hỗ trợ, chuyển giao kỹ thuật.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng áp dụng



- Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập tuyến tỉnh, tuyến huyện trên địa bàn tỉnh, gồm: Bác sĩ, điều dưỡng viên, hộ sinh viên, kỹ thuật viên... (*sau đây gọi chung là người hành nghề*).

- Không áp dụng đối với người hành nghề thuộc các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của lực lượng vũ trang, y tế ngành cao su, y tế tư nhân.

2. Đối tượng được miễn thực hiện chế độ luân phiên

- Người hành nghề là nữ đang mang thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, nam nuôi con nhỏ một mình dưới 36 tháng tuổi.

- Người hành nghề đã có thời gian công tác ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn từ 24 tháng trở lên.

- Người hành nghề có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn: Là con độc nhất trong gia đình có bố, mẹ già; người trực tiếp chăm sóc bố, mẹ già yếu hoặc tàn tật, ốm đau thường xuyên; có vợ (hoặc chồng) bị tàn tật không có khả năng chăm sóc con cái; bản thân không bảo đảm sức khỏe để công tác xa nhà.

- Người hành nghề là nam quá 55 tuổi, nữ quá 50 tuổi (*trừ trường hợp tự nguyện*).

- Các trường hợp đặc biệt khác do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị xem xét, quyết định đối với người hành nghề thuộc quyền quản lý.

3. Nguyên tắc luân phiên

- Người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến trên phải bảo đảm đúng lĩnh vực chuyên môn, số lượng, chất lượng của người hành nghề đi luân phiên theo nhu cầu và kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Ưu tiên thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn đối với người hành nghề luân phiên tăng cường cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ở tuyến cơ sở, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Đảm bảo tính công bằng, hiệu quả, tránh lãng phí nguồn nhân lực.

- Một đơn vị tuyến trên có thể cử người hành nghề giúp đỡ nhiều đơn vị tuyến dưới. Ngược lại, một đơn vị tuyến dưới có thể nhận người hành nghề đi luân phiên của nhiều đơn vị tuyến trên.

- Tuyến trong chế độ luân phiên có thời hạn đối với người hành nghề quy định tại Kế hoạch này là tuyến chuyên môn kỹ thuật theo quy định tại Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Các đơn vị y tế tuyến tỉnh hỗ trợ các đơn vị y tế tuyến huyện; các đơn vị y tế tuyến huyện hỗ trợ y tế tuyến xã. Trường hợp luân phiên có thời hạn đối với người hành nghề từ vùng có điều kiện kinh tế - xã hội không khó khăn đến vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn thì được thực hiện trong cùng tuyến.

- Chế độ luân phiên có thời hạn phải được thực hiện theo kế hoạch được cấp

có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục.

4. Hình thức, thời gian thực hiện luân phiên có thời hạn

- Người hành nghề thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn với thời gian tối thiểu là 6 tháng được quy đổi bằng 132 ngày làm việc; tối đa 12 tháng được quy đổi là 264 ngày làm việc (*trừ trường hợp tự nguyện đi thời gian dài hơn*).

- Người hành nghề đi luân phiên có thời hạn không liên tục (theo nhiều đợt), ở một hoặc nhiều nơi theo yêu cầu của tuyển dưới thì được cộng dồn thời gian luân phiên của các đợt để tính vào tổng thời gian hoàn thành chế độ luân phiên theo quy định. Mỗi đợt đi luân phiên của người hành nghề tối thiểu là 02 ngày/tuần hoặc 01 tuần/tháng; tối đa là 60 ngày/đợt luân phiên.

- Thời gian đi luân phiên là thời gian thực tế làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyển dưới của người hành nghề.

5. Trách nhiệm của người hành nghề đi luân phiên

- Chấp hành nội quy, quy chế và sự chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đến làm việc theo chế độ luân phiên.

- Chấp hành quyết định điều động của người đứng đầu cơ quan, đơn vị cử đi luân phiên có thời hạn; thực hiện đúng phạm vi chuyên môn, thời gian, địa điểm làm việc được giao.

- Chấp hành các quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Bộ Y tế.

- Có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện hoạt động của từng đợt đi luân phiên, gửi người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi tiếp nhận và nơi cử người hành nghề đi luân phiên có thời hạn theo mẫu quy định tại Phụ lục số 3, Thông tư số 18/2014/TT-BYT ngày 02/6/2014 của Bộ Y tế.

6. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cử người hành nghề đi luân phiên

- Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh cử cán bộ luân phiên hỗ trợ Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh trên cơ sở đề xuất của đơn vị tuyển dưới và kết quả khảo sát, đánh giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh.

- Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố cử cán bộ luân phiên hỗ trợ cho Trạm Y tế các xã, phường, thị trấn trên địa bàn phụ trách (Ưu tiên các xã chưa có bác sỹ, xã đặc biệt khó khăn, các xã đã đạt và đăng ký xây dựng xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế).

- Người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cử người hành nghề đi luân phiên có thời hạn ban hành quyết định cử người hành nghề đi luân phiên có thời hạn trên cơ sở kế hoạch đã được phê duyệt và trao quyết định cho người hành nghề đi luân phiên ít nhất 10 ngày trước khi đi luân phiên.

- Người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cử người hành nghề đi luân phiên có thời hạn ban hành quyết định xác nhận hoàn thành chế độ luân phiên có thời hạn đối với người hành nghề đi luân phiên khi đủ các điều kiện sau:

+ Tổng thời gian đi luân phiên có thời hạn của người hành nghề đạt tối thiểu là 132 ngày làm việc;

+ Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiếp nhận người hành nghề đến luân phiên có thời hạn xác nhận người hành nghề hoàn thành nhiệm vụ.

7. Phương thức và chế độ chi trả đối với người hành nghề trong thời gian luân phiên

Thực hiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 18/2014/TT-BYT ngày 02/6/2014 của Bộ Y tế.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện các chế độ đối với người hành nghề trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập được bố trí trong dự toán ngân sách Nhà nước hằng năm giao cho các đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành, trong đó:

- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cử người hành nghề đi luân phiên có thời hạn xuống tuyến dưới có trách nhiệm thanh toán các chế độ quy định tại điểm a, b Khoản 1 và Khoản 2 Điều 7 Quyết định số 14/2013/QĐ-TTg ngày 20/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ cho người hành nghề thuộc đơn vị mình đã được cử đi luân phiên. Trường hợp đơn vị nơi người hành nghề đến luân phiên đã bố trí phòng nghỉ thì không thực hiện thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ.

- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhận người hành nghề từ tuyến trên đến luân phiên có trách nhiệm thanh toán các chế độ quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 7 Quyết định số 14/2013/QĐ-TTg ngày 20/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ và các quyền lợi khác như: Thu nhập tăng thêm, tiền thưởng (nếu có), phúc lợi tập thể của đơn vị mình cho người hành nghề được cử đến luân phiên.

IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN:

- Từ ngày 07/7/2021: Áp dụng những trường hợp luân phiên mới.

- Những trường hợp đã luân phiên trước ngày 07/7/2021: Tiếp tục thực hiện theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị cử cán bộ đi luân phiên và đơn vị tiếp nhận cán bộ luân phiên thực hiện đúng các quy trình, quy định liên quan đến việc thực hiện luân phiên có thời hạn đối với người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh.

- Phê duyệt Kế hoạch chi tiết người hành nghề đi luân phiên của các đơn vị

trực thuộc hằng năm; đồng thời, chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện kế hoạch, chính sách luân phiên cán bộ đối với người hành nghề và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Quyết định khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân có thành tích trong thực hiện chế độ luân phiên.

- Chủ trì, phối hợp với địa phương, đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra, đánh giá, tình hình thực hiện chế độ luân phiên từ đơn vị y tế tuyến trên về hỗ trợ đơn vị tuyến dưới trên địa bàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Y tế theo quy định.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn lập dự toán kinh phí; tham mưu UBND tỉnh đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn đối với người hành nghề tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo đúng quy định.

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp với Sở Y tế thực hiện kế hoạch luân phiên đối với cán bộ, người hành nghề tuyến trên luân phiên xuống tuyến dưới trên địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo Trung tâm Y tế và UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức thực hiện Kế hoạch; đồng thời, chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng đơn vị và dự toán kinh phí tiếp nhận người hành nghề đến luân phiên, cử người hành nghề đi luân phiên hỗ trợ tuyến dưới.

4. Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh

- Người đứng đầu Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh phải bảo đảm đúng lĩnh vực chuyên môn, số lượng, chất lượng của người hành nghề đi luân phiên theo nhu cầu, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thông báo đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến dưới để chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực, điều kiện làm việc để ~~người~~ hành nghề đến luân phiên thực hiện đào tạo, chuyển giao kỹ thuật hoặc công tác chuyên môn trong trường hợp hỗ trợ nhân lực; có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ người hành nghề trong quá trình đi luân phiên có thời hạn.

- Căn cứ nội dung hỗ trợ chuyên môn đã thống nhất, Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí cử người hành nghề đi luân phiên hỗ trợ tuyến dưới.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc địa bàn quản lý thực hiện báo cáo kết quả cử, nhận người hành nghề đi luân phiên có thời hạn về Sở Y tế tổng hợp trước ngày 31/12 hàng năm.

2. Sở Y tế báo cáo UBND tỉnh, Bộ Y tế (Cục Quản lý Khám, chữa bệnh) trước ngày 15/01 của năm kế tiếp.

UBND tỉnh yêu cầu các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch nghiêm túc, hiệu quả. Giao Sở Y tế theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các đơn vị được phân công;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu VT, P.KG-VX, T-20_{28/6}.



Trần Tuyết Minh